TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2023/HS-ST
Ngày: 25-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đậu Cao Nhu.
2. Bà Lê Thị Thường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1, Họ và tên: **Nguyễn Thị Gi** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1983 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối Nam, xã D H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Soái Hùng (chết) và con bà Phạm Thị Ch; chồng: Vương Văn H và 05 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền sự: không; tiền án: ngày 12/7/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng (bản án số 117/2022/HS-ST); nhân thân: ngày 20/01/2021 bị Công an huyện Diễn Châu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi "Đánh bạc" (Quyết định số 34), nộp phạt ngày 20/01/2021; tạm giữ, tạm giam: từ ngày 01/4/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2, Họ và tên: **Trần Thị H** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1979 tại tỉnh

Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Hoa Thành, xã D H, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Ngh và con bà Nguyễn Thị Kh (chết); chồng: Nguyễn Thái S và 05 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền sự: không; tiền án: ngày 12/7/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng (bản án số 117/2022/HS-ST); tạm giữ, tạm giam: từ ngày 01/4/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3, Họ và tên: **Nguyễn Thị Ch** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1969 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Hưng Tân, xã Qu Ch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (chết) và con bà Ngô Thị O (chết); chồng: Phan Trường Ch và 03 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 01/4/2023 đến ngày 07/4/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4, Họ và tên: **Hồ Ngọc H1** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1963 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Tuần B, xã Qu Ch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Hữu M và con bà Hồ Thị D (chết); vợ: Nguyễn Thị M và 03 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 01/4/2023 đến ngày 04/4/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

5, Họ và tên: **Ngô Công H2** (tên gọi khác: không); sinh năm: 1954 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm Tuần B, xã Qu Ch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Công Th (chết) và con bà Hồ Thị H (chết); vợ: Trần Thị B và 06 con, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 01/4/2023 đến ngày 04/4/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10^{h}30 phút ngày 31/3/2023, Nguyễn Thị Gi, Trần Thị H, Ngô

Công H2 rủ Hồ Ngọc H1 đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm tại gác xép nhà H2 (xóm Tuần B, xã Qu Ch, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An). Mỗi ván, mỗi người chơi được chia 09 quân bài, người chia bài được 10 quân. Người về nhất thắng tiền tất cả những người còn lại, người về nhì mất 10.000đ, người về ba mất 20.000đ, người về thứ tư mất 30.000đ, cháy mất 40.000đ, ù được ăn những người còn lại, mỗi người 50.000đ. Đến khoảng 14^{h}30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Ch đến tham gia đánh bạc cùng mọi người. Mọi người chuyển sang đánh bài mười, đặt tẩy mỗi ván thấp nhất 10.000đ, cao nhất 50.000đ, sử dụng 36 (ba sáu) quân bài tú lơ khơ từ A đến 9. Người cầm cái chia cho mỗi người 03 quân bài, nếu ai có điểm cao hơn người cầm cái thì thắng số tiền tương đương số tiền đặt cược, thấp điểm hơn thì mất tiền cược. Đến 15^{h} khi mọi người đang đánh bạc thì bị Công an xã Quỳnh Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 2.250.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), thu giữ số tiền của Nguyễn Thị Ch 49.835.000đ, Hồ Ngọc H1 1.000.000đ, Ngô Công H2 650.000đ, Nguyễn Thị Gi 100.000đ, Trần Thị H 50.000đ.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc 6.385.000đ (sáu triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng), bao gồm tiền thu giữ trên chiếu bạc 2.250.000đ và số tiền các bị can sử dụng vào việc đánh bạc Nguyễn Thị Ch 2.335.000đ, Hồ Ngọc H1 1.000.000đ, Ngô Công H2 650.000đ, Nguyễn Thị Gi 100.000đ, Trần Thị H 50.000đ.

Bản cáo trạng số 97/CT-VKS-QL ngày 08/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố Nguyễn Thị Gi, Trần Thị H, Nguyễn Thị Ch, Ngô Công H2 và Hồ Ngọc H1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1 Điều 321, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Gi từ 10-12 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt 15 tháng tù tại bản án số 117/2022/HS-ST buộc bị cáo chấp hành chung.

Khoản 1 Điều 321, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 10-12 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại bản án số 117/2022/HS-ST buộc bị cáo chấp hành chung.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Ch, Ngô Công H2, mỗi bị cáo từ 12-15 tháng Cải tạo không giam giữ.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Ngọc H1 từ 12-15 tháng Cải tạo không giam giữ.

Không khấu trừ thu nhập của các bị cáo.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 6.385.000đ (sáu triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng). Tịch thu, tiêu hủy 36 (ba sáu) quân bài màu xanh và 01 (một) chiếc túi xách màu đỏ. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ch số tiền 47.500.000đ (bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Án phí: buộc các bị cáo Gi, H, Ch, H2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí cho bị cáo H1.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Không tranh luận gì về tội danh và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Lời nói sau cùng: đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Gi, Trần Thị H, Nguyễn Thị Ch, Ngô Công H2 và Hồ Ngọc H1 khai nhận: trong khoảng thời gian từ $10^{h}30$ phút đến 15^{h} ngày 31/3/2023, các bị cáo sử dụng bài tú lơ khơ và số tiền 6.385.000đ (sáu triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng) để đánh phỏm tại nhà Ngô Công H1 (xóm Tuần B, xã Qu Ch, huyện Quỳnh Lưu) thì bị Công an xã Quỳnh Châu bắt quả tang. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo không được nhà nước cho phép, có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, nhận thức được hành vi của mình nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố

cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn, nên cần xét đến tính chất, mức độ tham gia phạm tội, cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng người đồng phạm để cá thể hóa hình phạt cho phù hợp, như thế mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

Bị cáo Nguyễn Thị Gi, Trần Thị H phạm tội có tình tiết tăng nặng tái phạm, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo. Các bị cáo có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian. Các bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách nên áp dụng khoản 5 Điều 65 và Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt tại bản án số 117/2022/HS-ST để buộc các bị cáo chấp hành chung.

Các bị cáo Nguyễn Thị Ch, Ngô Công H2 và Hồ Ngọc H1 phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Ngô Công H2 tham gia kháng chiến được hưởng trợ cấp hàng tháng do nhiễm chất độc hóa học, thờ cúng anh trai là Liệt sĩ Ngô Công Th, bị cáo Nguyễn Thị Ch có mẹ (bà Lê Thị O) là người có công được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, thì từ trước tới nay luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần thiết phải cách ly mà giao cho chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích. Xử phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Không khấu trừ thu nhập của các bị cáo do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang bị bệnh nặng.

[4] Hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự "người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Biện pháp tư pháp: 36 (ba sáu) quân bài tú lơ khơ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 6.385.000đ (sáu triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng) các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước. 01 (một) túi xách màu đỏ bị cáo Ch không yêu cầu được nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 47.500.000đ (bốn mươi bảy triệu

năm trăm nghìn đồng) không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ch.

[6] Về án phí: các bị cáo Nguyễn Thị Gi, Trần Thị H, Nguyễn Thị Ch, và Hồ Ngọc H2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Ngô Công H1 là người cao tuổi nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn nộp án phí cho bị cáo H1.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Gi 10 (mười) tháng tù, về tội "Đánh bạc". Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt 15 (mười lăm) tháng tù tại bản án số 117/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 25 (hai mươi lăm) tháng tù, về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/4/2023) nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 17/02/2022 tại bản án số 117/2022/HS-ST.

Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Thị H 10 (mười) tháng tù, về tội "Đánh bạc". Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù tại bản án số 117/2022/HS-ST ngày 12/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 22 (hai mươi hai) tháng tù, về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 01/4/2023) nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 14/02/2022 đến ngày 17/02/2022 tại bản án số 117/2022/HS-ST.

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ch 18 (mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ bằng 18 (mười tám) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 12 (mười hai) ngày cải tạo không giam giữ, về tội "Đánh bạc".

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Công H2 18 (mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mốt) ngày cải tạo không giam giữ, về tội "Đánh bạc".

Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hồ Ngọc H1 18 (mười tám) tháng Cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ, còn phải chấp hành 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mốt) ngày cải tạo không giam giữ, về tội "Đánh bạc".

Thời điểm bắt đầu chấp hành án cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Quỳnh Lưu nhận được Quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị Ch, Ngô Công H2, Hồ Ngọc H1 cho Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Châu, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án Cải tạo không giam giữ.

2. Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 36 (ba sáu) quân mài màu xanh, 01 (một) túi xách màu đỏ (tình trạng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Lưu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu). Số tiền 53.885.000đ (năm mươi ba triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1047949.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu tại Kho bạc Nhà nước huyện Quỳnh Lưu theo Giấy nộp tiền ngày 22/5/2023, được xử lý như sau: tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.385.000đ (sáu triệu ba trăm tám mươi lăm nghìn đồng), trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ch số tiền 47.500.000đ (bốn mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc các bị cáo Nguyễn Thị Gi, Trần Thị H, Nguyễn Thị Ch, và Hồ Ngọc H2, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn nộp án phí cho bị cáo Ngô Công H1.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CA huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHA Dân sự huyện Quỳnh Lưu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- UBND xã D H, Qu Ch

(để biết);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

Lê Thị Hải Yến